

# VĂN BẢN PHÁP LUẬT MỚI

Số: 35

Ngày 07/9/2020

Bản tin hàng tuần  
ra ngày thứ Hai

## VĂN BẢN MỚI

- Dẫn dắt người khác vào biên giới trái phép bị phạt đến 03 triệu đồng.
- Tăng mức giới hạn trách nhiệm bồi thường vận chuyển đường hàng không từ 15/10.
- Sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm phạt 200 triệu đồng.
- Phạt đến 50 triệu đồng nếu tự ý điều chỉnh giá bán lẻ xăng, dầu.
- Phê duyệt nhiệm vụ lập Quy hoạch mạng lưới truyền hình thời kỳ 2021-2030.
- Hướng dẫn thực hiện đánh giá hoạt động của thư viện.
- Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn quy trình lựa chọn sách giáo khoa.

## VĂN BẢN TRÊN BÀN SOẠN THẢO

Dự thảo Luật Bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường bộ.

## GIẢI ĐÁP PHÁP LUẬT

- Đối với hành vi tẩy xóa, sửa chữa làm sai lệch nội dung để làm thủ tục đăng ký giấy khai sinh thì bị phạt như thế nào?
- Những hành vi nào vi phạm quy định về đăng ký giấy khai sinh bị phạt tiền từ 3-5 triệu đồng?
- Hành vi thực hiện sinh con bằng kỹ thuật hỗ trợ sinh sản vì mục đích thương mại bị pháp luật xử lý như thế nào?
- Hành vi lợi dụng việc thực hiện quyền, nghĩa vụ của người giám hộ để xâm phạm tình dục, bóc lột sức lao động của người được giám hộ sẽ bị pháp luật xử lý như thế nào?

## VĂN BẢN CỦA QUỐC HỘI, CHÍNH PHỦ, THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

### 1. DẪN DẮT NGƯỜI KHÁC VÀO BIÊN GIỚI TRÁI PHÉP PHẠT ĐẾN 03 TRIỆU ĐỒNG

Đây là nội dung mới được Chính phủ ban hành tại Nghị định 96/2020/NĐ-CP về việc quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý, bảo vệ biên giới quốc gia ngày 24/8/2020. Nghị định này quy định về hành vi vi phạm hành chính, hình thức, mức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả, thẩm quyền lập biên bản và thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý, bảo vệ biên giới quốc gia. Các hành vi vi phạm hành chính xảy ra ở khu vực biên giới không quy định tại Nghị định này thì áp dụng quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý nhà nước khác có liên quan để xử phạt.

Cụ thể, phạt tiền từ 02-03 triệu đồng với những hành vi như: Dẫn dắt, tạo điều kiện cho người, phương tiện vào hoạt động trái phép trong khu vực biên giới đất liền; Đi lại quá phạm vi quy định trong khu vực biên giới đất liền, trừ trường hợp là cư dân biên giới; Quay phim, chụp ảnh, đo, vẽ cảnh vật, ghi hình trái phép bằng các thiết bị điện tử, thu phát vô tuyến điện trong vùng cấm. Phạt tiền từ 03-05 triệu đồng nếu thực hiện một trong những hành vi sau: Cơ quan, tổ chức đưa người nước ngoài vào khu vực biên giới chưa được cấp phép hoặc không được cấp phép của cơ quan Công an có thẩm quyền; Cư dân biên giới qua biên giới làm ruộng, rẫy; Sử dụng giấy tờ có giá trị xuất, nhập cảnh biên giới của người

khác để qua lại biên giới; Cho người khác sử dụng giấy tờ có giá trị xuất, nhập cảnh biên giới để qua lại biên giới.

Phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng đối với một trong những hành vi sau: thăm dò địa chất, khai thác tài nguyên, khoáng sản theo giấy phép làm hư hại dấu hiệu đường biên giới quốc gia, mốc quốc giới, cọc dấu, vật đánh dấu đường biên giới, cột cờ, bia chủ quyền trên các đảo, điểm cơ sở; công trình phòng thủ vùng biên, công trình biên giới; đổ đất đá, chất thải xuống sông, suối biên giới. Phạt tiền từ 40.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng đối với một trong những hành vi sau đây: làm hư hại mốc quốc giới, cọc dấu, dấu hiệu đường biên giới, vật đánh dấu đường biên giới, cột cờ, điểm cơ sở, bia chủ quyền trên các đảo; làm thay đổi dòng chảy sông, suối biên giới hoặc làm ảnh hưởng đến đường biên giới quốc gia; xây dựng công trình kiên cố trong phạm vi 30 mét tính từ đường biên giới trên đất liền tuyến biên giới Việt Nam - Trung Quốc hoặc 100 mét tính từ đường biên giới trên đất liền tuyến biên giới Việt Nam - Lào, Việt Nam - Campuchia; xây dựng trái phép công trình trên sông, suối biên giới.

Ngoài ra, Phạt cảnh cáo hoặc phạt tiền từ 300.000 đồng đến 500.000 đồng đối với một trong những hành vi sau: công dân Việt Nam vào khu vực biên giới đất liền, vành đai biên giới không mang theo Chứng minh nhân dân hoặc thẻ Căn

cước công dân hoặc Hộ chiếu; tạm trú, lưu trú, đi lại trong khu vực biên giới đất liền không đúng quy định; không thông báo, khai báo, đăng ký hoặc che giấu, giúp đỡ người khác đi lại, lưu trú, tạm trú trái phép trong khu vực biên giới đất liền. Phạt tiền từ 500.000 đồng đến 1.000.000 đồng đối với một trong những hành vi sau: cư dân biên giới sử dụng giấy tờ xuất, nhập cảnh biên giới hết giá trị để qua lại biên giới; cư dân biên giới đi quá phạm vi quy định khi được phép qua lại biên giới; cung cấp thông tin không đúng sự thật để được cấp giấy tờ có giá trị xuất, nhập cảnh biên giới; người nước ngoài vào khu vực biên giới đất liền (trừ khu du lịch, dịch vụ, khu kinh tế), vành đai biên giới không có giấy tờ theo quy định; người nước ngoài vào vành đai biên giới không trình báo với đồn Biên phòng sở tại.

Nghị định này có hiệu lực từ ngày 10/10/2020.

## **2. TĂNG MỨC GIỚI HẠN TRÁCH NHIỆM BỒI THƯỜNG VÀ VẬN CHUYỂN ĐƯỜNG HÀNG KHÔNG TỪ 15/10**

Đây là nội dung mới được Chính phủ ban hành tại Nghị định 97/2020/NĐ-CP về việc tăng mức giới hạn trách nhiệm bồi thường thiệt hại của người vận chuyển trong vận chuyển bằng đường hàng không ngày 26/8/2020. Theo đó, tăng mức giới hạn trách nhiệm bồi thường thiệt hại của người vận chuyển trong vận chuyển bằng đường hàng không như sau:

Đối với vận chuyển hành khách, mức giới hạn trách nhiệm bồi thường thiệt hại về tính mạng, sức

khỏe của hành khách tăng từ 100.000 đơn vị tính toán lên thành 128.821 đơn vị tính toán cho mỗi hành khách; đối với vận chuyển hành khách, mức giới hạn trách nhiệm bồi thường thiệt hại do vận chuyển chậm tăng từ 4.150 đơn vị tính toán lên thành 5.346 đơn vị tính toán cho mỗi hành khách; đối với vận chuyển hàng lý, bao gồm cả hàng lý ký gửi và hàng lý xách tay, mức giới hạn trách nhiệm bồi thường thiệt hại do mất mát, thiếu hụt, hư hỏng hoặc do vận chuyển chậm tăng từ 1.000 đơn vị tính toán lên thành 1.288 đơn vị tính toán cho mỗi hành khách; đối với vận chuyển hàng hoá, mức giới hạn trách nhiệm bồi thường thiệt hại do mất mát, thiếu hụt, hư hỏng hoặc do vận chuyển chậm tăng từ 17 đơn vị tính toán lên thành 22 đơn vị tính toán cho mỗi kilôgam hàng hoá.

Nghị định này có hiệu lực từ ngày 15/10/2020.

## **3. SẢN XUẤT, BUÔN BÁN HÀNG GIẢ, HÀNG CẤM PHẠT ĐẾN 200 TRIỆU ĐỒNG**

Ngày 26/8/2020, Chính phủ đã ban hành Nghị định 98/2020/NĐ-CP quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.

Nghị định quy định mức phạt tối đa lĩnh vực thương mại, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng là 100 triệu đồng với cá nhân; sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm là 200 triệu đồng. Mức phạt với tổ chức sẽ gấp 02 lần mức phạt của cá nhân, tương đương 200 triệu với hành vi

trong lĩnh vực thương mại, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; 400 triệu đồng đối với hành vi sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm.

Cá nhân có hành vi buôn bán hàng giả về giá trị sử dụng, công dụng bị phạt tiền từ 1 triệu đến 70 triệu đồng phụ thuộc vào giá trị hàng giả tương đương với hàng thật. Đối với hành vi buôn bán hàng giả là thực phẩm, mỹ phẩm, trang thiết bị y tế... mức phạt tiền sẽ tăng gấp đôi.

Đối với hành vi sản xuất hàng giả, mức phạt tiền tối đa là 100 triệu đồng đối với cá nhân. Tương tự mức phạt tối đa 200 triệu đồng nếu sản xuất hàng giả là thực phẩm, mỹ phẩm, trang thiết bị y tế.

Trong lĩnh vực kinh doanh rượu, phạt tiền từ 500.000 đồng đến 1 triệu đồng với hành vi bán, cung cấp rượu cho người dưới 18 tuổi. Trường hợp bán rượu, bia bằng máy bán hàng tự động; sử dụng lao động dưới 18 tuổi trực tiếp tham gia vào việc sản xuất, kinh doanh rượu mức phạt từ 03 triệu đến 05 triệu đồng.

Nghị định cũng quy định các mức phạt đối với hành vi kinh doanh dịch vụ thuộc ngành nghề đầu tư cấm, đầu cơ hàng hóa và găm hàng; xúc tiến thương mại, vi phạm về thương mại điện tử...

Nghị định có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15/10/2020.

#### **4. PHẠT ĐẾN 50 TRIỆU ĐỒNG NẾU TỰ Ý ĐIỀU CHỈNH GIÁ BÁN LẺ XĂNG DẦU**

Ngày 26/8/2020, Chính phủ ban hành Nghị định 99/2020/NĐ-CP về việc quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực dầu khí,

kinh doanh xăng dầu và khí. Nghị định này quy định về hành vi vi phạm hành chính, hình thức xử phạt, mức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả, thẩm quyền lập biên bản vi phạm hành chính, thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực dầu khí, kinh doanh xăng dầu và khí.

Các hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực dầu khí, kinh doanh xăng dầu và khí quy định tại Nghị định này bao gồm: hành vi vi phạm trong lĩnh vực dầu khí, thăm dò, khai thác dầu khí (bao gồm việc thực hiện các công việc tìm kiếm, thăm dò, phát triển mỏ, thu dọn công trình dầu khí, xây dựng, lắp đặt, vận hành công trình khai thác dầu khí, lọc dầu, hóa dầu, xử lý và chế biến dầu khí, tàng trữ, vận chuyển sản phẩm dầu khí và dịch vụ kỹ thuật phục vụ trực tiếp cho các công việc nêu trên); hành vi vi phạm quy định về điều kiện kinh doanh xăng dầu; hành vi vi phạm quy định về kinh doanh xăng dầu; hành vi vi phạm quy định về điều kiện kinh doanh khí; hành vi vi phạm quy định về kinh doanh khí.

Các hành vi vi phạm hành chính khác trong lĩnh vực dầu khí, kinh doanh xăng dầu và khí về bảo vệ môi trường; tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng sản phẩm, hàng hoá; phòng cháy và chữa cháy tại các công trình dầu khí, cơ sở kinh doanh xăng dầu và khí; đăng ký giá, kê khai giá bán xăng dầu và khí dầu mỏ hoá lỏng (LPG); công khai thông tin về giá bán xăng dầu và khí, quỹ bình ổn giá xăng dầu thì áp dụng quy định xử phạt vi phạm hành chính trong

các lĩnh vực quản lý nhà nước có liên quan.

Theo đó, hành vi tự ý điều chỉnh giá bán lẻ xăng dầu không đúng thời điểm thương nhân đầu mối hoặc thương nhân phân phối xăng dầu quy định sẽ bị phạt tiền từ 30-50 triệu đồng. Đồng thời, nếu vi phạm nhiều lần hoặc tái phạm thì áp dụng hình thức xử phạt bổ sung tước quyền sử dụng Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu từ 01 tháng đến 03 tháng.

Phạt tiền từ 5 triệu đồng đến 10 triệu đồng nếu vi phạm một trong các trường hợp sau và trị giá xăng dầu vi phạm dưới 10 triệu đồng: vận chuyển xăng dầu vào khu vực biên giới không đúng quy định; buôn bán, trao đổi xăng dầu trên biển với tàu thuyền, phương tiện của nước ngoài. Thương nhân kinh doanh mua bán khí qua đường ống mà không có trạm cấp khí đáp ứng đủ các điều kiện về an toàn theo quy định bị phạt tiền từ 80-100 triệu đồng và bị đình chỉ hoạt động mua bán khí qua đường ống từ 01 tháng đến 03 tháng.

Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng đối với một trong các hành vi vi phạm sau đây: cửa hàng bán lẻ xăng dầu hoạt động kinh doanh nhưng không bảo đảm duy trì điều kiện phù hợp quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về yêu cầu thiết kế cửa hàng bán lẻ xăng dầu; cửa hàng xăng dầu trên mặt nước hoạt động kinh doanh nhưng không bảo đảm duy trì điều kiện phù hợp quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về yêu cầu thiết kế cửa hàng xăng dầu trên mặt nước; sử dụng người quản lý hoặc nhân viên trực tiếp kinh doanh tại cửa hàng bán

lẻ xăng dầu không được đào tạo, huấn luyện nghiệp vụ về phòng cháy, chữa cháy và bảo vệ môi trường theo quy định. Phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng đối với thương nhân bán lẻ xăng dầu tại cơ sở không có Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng đối với hành vi sử dụng người quản lý hoặc nhân viên trực tiếp kinh doanh không được đào tạo, huấn luyện nghiệp vụ về phòng cháy, chữa cháy và bảo vệ môi trường. Phạt tiền từ 40.000.000 đồng đến 60.000.000 đồng đối với một trong các hành vi vi phạm sau đây: không đáp ứng điều kiện về phương tiện vận tải xăng dầu theo quy định; không đáp ứng điều kiện về kho, bể chứa xăng dầu theo quy định. Phạt tiền từ 60.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng đối với một trong các hành vi vi phạm sau đây: không đáp ứng điều kiện về hệ thống phân phối xăng dầu theo quy định; không đáp ứng điều kiện về phòng thử nghiệm theo quy định.

Nghị định có hiệu lực từ ngày 11/10/2020.

## **5. PHÊ DUYỆT NHIỆM VỤ LẬP QUY HOẠCH MẠNG LƯỚI TRUYỀN HÌNH THỜI KỲ 2021 - 2030**

Ngày 31/8/2020, Thủ tướng Chính phủ đã ra Quyết định 1321/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Nhiệm vụ lập Quy hoạch phát triển mạng lưới cơ sở báo chí, phát thanh, truyền hình, thông tin điện tử, cơ sở xuất bản thời

kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

Theo đó, mục tiêu lập Quy hoạch bao gồm: tổ chức, sắp xếp hợp lý mạng lưới các cơ quan báo chí, thông tin điện tử, xuất bản, thông tin cơ sở; đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế xã hội của đất nước, nhu cầu thông tin của người dân, bảo đảm an ninh quốc phòng; góp phần khắc phục thiếu sót, những bất cập do các quy hoạch cũ và lịch sử để lại...

Nội dung lập quy hoạch gồm: phân tích, đánh giá các yếu tố, điều kiện tự nhiên, kinh tế xã hội; đánh giá thực trạng phát triển mạng lưới cơ sở báo chí, phát thanh, truyền hình, thông tin điện tử; dự báo xu thế phát triển, kịch bản phát triển mạng lưới cơ sở báo chí, phát thanh, truyền hình, thông tin điện tử; xây dựng danh mục dự án quan trọng, ưu

tiên đầu tư để phát triển mạng lưới cơ sở báo chí...

Phương án phát triển mạng lưới cơ sở báo chí, phát thanh, truyền hình, thông tin điện tử, cơ sở xuất bản, thông tin cơ sở, thông tin đối ngoại trên phạm vi cả nước và các vùng lãnh thổ: báo, tạp chí in; báo, tạp chí điện tử; phát thanh, truyền hình; thông tin điện tử; xuất bản, in và phát hành; thông tin cơ sở; thông tin đối ngoại.

Thời hạn lập quy hoạch không quá 12 tháng kể từ ngày nhiệm vụ lập Quy hoạch phát triển mạng lưới cơ sở báo chí, phát thanh, truyền hình, thông tin điện tử, cơ sở xuất bản thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 31/8/2020.

## **VĂN BẢN CỦA BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG**

### **6. HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG CỦA THƯ VIỆN**

Ngày 28/8/2020, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành Thông tư 05/2020/TT-BVHTTDL quy định về đánh giá hoạt động thư viện.

Theo đó, việc đánh giá hoạt động thư viện phải thực hiện theo nguyên tắc bảo đảm tính khách quan, chính xác, đúng quy định của pháp luật trong đánh giá hoạt động thư viện thông qua việc sử dụng phương pháp định lượng, thống kê, tính toán, thu thập số liệu theo tiêu chuẩn quốc gia. Bảo đảm tính trung thực, công khai, minh bạch, bình đẳng trong đánh giá hoạt động thư viện thông

qua việc thu thập các thông tin, số liệu đánh giá được điều tra, thu thập tại các thư viện, đồng thời với việc lấy ý kiến người sử dụng thư viện theo tiêu chuẩn quốc gia được áp dụng chung đối với các loại thư viện.

Thư viện tự đánh giá theo các tiêu chí của tiêu chuẩn quốc gia hoặc các tiêu chí do cơ quan, tổ chức, cá nhân thành lập thư viện lựa chọn từ bộ tiêu chí theo tiêu chuẩn quốc gia trên nguyên tắc bảo đảm các nhóm tiêu chí phù hợp chức năng, nhiệm vụ, quy mô và vai trò của thư viện. Thư viện tự đánh giá và gửi báo cáo kết quả chậm nhất vào ngày 30/12 hằng năm hoặc 60 ngày sau khi kết

thức năm học đối với trường hợp đánh giá theo năm học.

Cơ quan, tổ chức, cá nhân thành lập thư viện và cơ quan quản lý Nhà nước về thư viện thực hiện đánh giá theo một trong ba phương thức sau: thông qua báo cáo kết quả tự đánh giá hoạt động hằng năm của thư viện; trực tiếp đánh giá hoạt động tại thư viện; trực tuyến thông qua hệ thống phần mềm xử lý số liệu.

Ngoài ra, việc thực hiện đánh giá hoạt động thư viện gồm các bước: lập kế hoạch; thu thập thông tin, số liệu; phân tích kết quả; hoàn tất đánh giá. Đánh giá hằng năm với kỳ đánh giá được thư viện thực hiện tính từ ngày 01/12 của năm trước đến hết ngày 30/11 của năm báo cáo. Thư viện thuộc cơ sở giáo dục có thể được kết hợp thực hiện theo năm học.

Thông tư có hiệu lực kể từ ngày 15/10/2020.

## **7. BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HƯỚNG DẪN QUY TRÌNH LỰA CHỌN SÁCH GIÁO KHOA**

Ngày 26/8/2020, Bộ Giáo dục và Đào tạo đã ban hành Thông tư 25/2020/TT-BGDĐT về việc quy định việc lựa chọn sách giáo khoa trong cơ sở giáo dục phổ thông. Thông tư này áp dụng đối với trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học và các cơ sở giáo dục thực hiện chương trình giáo dục phổ thông (sau đây gọi chung là cơ sở giáo dục phổ thông), các tổ chức và cá nhân có liên quan.

Việc lựa chọn sách giáo khoa dựa trên nguyên tắc: lựa chọn sách giáo khoa thuộc danh mục sách giáo khoa đã được Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo phê duyệt để sử dụng ổn định trong cơ sở giáo dục phổ thông; mỗi môn học, hoạt động giáo dục ở một khối lớp lựa chọn một hoặc một số sách giáo khoa.

Cụ thể, mỗi môn học của một cấp học tại 01 tỉnh thành lập 01 Hội đồng lựa chọn sách giáo khoa. Số lượng thành viên Hội đồng là số lẻ, tối thiểu là 15 người, trong đó có ít nhất 2/3 số thành viên là tổ trưởng tổ chuyên môn và giáo viên đang trực tiếp giảng dạy môn học của cấp học đó. Trong đó, quy trình lựa chọn sách giáo khoa như sau: cơ sở giáo dục phổ thông đề xuất lựa chọn sách giáo khoa; Phòng Giáo dục và Đào tạo tổng hợp, báo cáo Sở Giáo dục và Đào tạo danh mục sách giáo khoa được các cơ sở giáo dục phổ thông thuộc thẩm quyền quản lý đề xuất lựa chọn, sắp xếp theo thứ tự sách giáo khoa có số cơ sở giáo dục phổ thông đề xuất lựa chọn từ cao xuống thấp. Sau đó, Sở Giáo dục và Đào tạo tổng hợp, chuyển giao cho Hội đồng lựa chọn danh mục sách giáo khoa được các cơ sở giáo dục phổ thông đề xuất lựa chọn, sắp xếp theo thứ tự sách giáo khoa có số cơ sở giáo dục phổ thông đề xuất lựa chọn từ cao xuống thấp.

Cuối cùng, Hội đồng tổ chức lựa chọn sách giáo khoa, Sở Giáo dục và Đào tạo tổng hợp kết quả lựa chọn sách giáo khoa của các Hội đồng, trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, quyết định. Căn cứ vào kết quả lựa chọn sách giáo khoa của các

Hội đồng do Sở Giáo dục và Đào tạo trình, Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định phê duyệt danh mục sách giáo

khoa để sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông tại địa phương.

Thông tư này có hiệu lực từ ngày 11/10/2020.

## VĂN BẢN TRÊN BÀN SOẠN THẢO

### **DỰ THẢO LUẬT BẢO ĐẢM TRẬT TỰ, AN TOÀN GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ**

Sau hơn 10 năm thực hiện Luật Giao thông đường bộ năm 2008, Bộ Công an nhận thấy có nhiều vấn đề bất cập cần giải quyết để đáp ứng yêu cầu thực tiễn của công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông trong tình hình hiện nay. Bộ Công an đã xây dựng dự thảo lần 2 Luật Bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường bộ.

Dự thảo có 8 Chương gồm 93 Điều áp dụng đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan đến trật tự, an toàn giao thông đường bộ trên lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường bộ là một nội dung của công tác bảo đảm an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội; là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, các lực lượng, tổ chức và cá nhân, trong đó Công an nhân dân giữ vai trò nòng cốt, để chủ động bảo vệ, thúc đẩy sự phát triển của các yếu tố cấu thành trật tự, an toàn giao thông đường bộ, phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn, đấu tranh chống tội phạm và các hành vi vi

phạm pháp luật về trật tự, an toàn giao thông đường bộ; kịp thời phát hiện và xử lý nhanh chóng, hiệu quả các yếu tố làm mất an toàn giao thông, không để giao thông vận tải bị cản trở, đình trệ; khắc phục, làm giảm thiệt hại do tai nạn giao thông, ùn tắc giao thông gây ra cho người, phương tiện, hàng hóa, góp phần củng cố hiệu lực quản lý nhà nước, phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, bảo vệ môi trường.

Dự thảo có 08 điều quy định đối với người điều khiển phương tiện tham gia giao thông từ Điều 56 đến Điều 63 với các nội dung cơ bản như: điều kiện của người lái xe tham gia giao thông; giấy phép lái xe; tuổi, sức khỏe của người lái xe; đào tạo lái xe; sát hạch lái xe; cấp, cấp lại, cấp đổi, thu hồi giấy phép lái xe; điểm của giấy phép lái xe; điều kiện của người điều khiển xe thô sơ tham gia giao thông, bảo đảm phù hợp với Công ước Viên năm 1968 về Giao thông đường bộ, hệ thống pháp luật về lao động, pháp luật của nhiều quốc gia và phù hợp thực tiễn.

Cụ thể, giấy phép lái xe có tổng điểm là 12 điểm. Giấy phép lái xe bị trừ điểm khi người điều khiển phương tiện vi phạm pháp luật về



trật tự, an toàn giao thông đường bộ. Trong trường hợp bị trừ hết điểm, giấy phép lái xe sẽ không còn hiệu lực. Người lái xe muốn được cấp giấy phép lái xe mới, phải học và thi sát hạch như trường hợp cấp giấy phép lái xe lần đầu sau ít nhất 6 tháng kể từ ngày giấy phép lái xe không còn hiệu lực. Mọi hành vi gian lận ảnh hưởng đến kết quả trừ điểm trên giấy phép lái xe sẽ bị xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật. Dữ liệu về điểm trừ đối với người vi phạm sẽ được cập nhật về hệ thống cơ sở dữ liệu ngay sau khi hình thức xử phạt có hiệu lực thì hành. Bên cạnh đó, người muốn được dự kỳ thi sát hạch lái xe phải có xác nhận đã hoàn thành chương trình đào tạo, có nhu cầu được cấp giấy phép lái xe phải đăng ký với cơ quan quản lý đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe. Nội dung sát hạch gồm: Kiến thức về pháp luật giao thông đường

bộ; kiến thức và kỹ năng phòng ngừa tai nạn giao thông, sơ cứu ban đầu tai nạn giao thông, văn hóa ứng xử khi lái xe, các vấn đề bảo đảm trật tự an toàn giao thông; kỹ năng điều khiển phương tiện giao thông trên sa hình và điều khiển phương tiện tham gia giao thông trên đường giao thông công cộng. Người sát hạch lái xe phải có thể sát hạch viên theo quy định và phải chịu trách nhiệm về kết quả sát hạch của mình. Việc sát hạch để cấp giấy phép lái xe ô tô phải được thực hiện tại các Trung tâm sát hạch lái xe. Trung tâm sát hạch lái xe phải có đủ điều kiện về nguồn nhân lực, cơ sở vật chất, cơ chế vận hành và đáp ứng yêu cầu quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Trung tâm sát hạch lái xe. Việc sát hạch lái xe mô tô thực hiện tại các Trung tâm sát hạch lái xe hoặc các sân tập lái đáp ứng điều kiện, tiêu chuẩn kỹ thuật theo quy định.

## GIẢI ĐÁP PHÁP LUẬT

**1. Hỏi:** Đối với hành vi tẩy xóa, sửa chữa làm sai lệch nội dung để làm thủ tục đăng ký giấy khai sinh thì bị phạt như thế nào?

**Trả lời:** Theo khoản 1 Điều 37, Nghị định số 82/2020/NĐ-CP ngày 15/7/2020 quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp; hành chính tư pháp; hôn nhân và gia đình; thi hành án dân sự; phá sản doanh nghiệp, hợp tác xã có nêu rõ phạt tiền từ 1-3 triệu đồng đối với hành vi tẩy xóa, sửa chữa làm sai lệch nội dung giấy tờ do cơ quan, tổ

chức, người có thẩm quyền cấp đề làm thủ tục đăng ký khai sinh.

**2. Hỏi:** Những hành vi nào vi phạm quy định về đăng ký giấy khai sinh bị phạt tiền từ 3-5 triệu đồng?

**Trả lời:** Theo khoản 2 Điều 37, Nghị định số 82/2020/NĐ-CP ngày 15/7/2020 quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp; hành chính tư pháp; hôn nhân và gia đình; thi hành án dân sự; phá sản doanh nghiệp, hợp tác xã có nêu rõ phạt tiền từ 3-5 triệu đồng đối với một trong các hành vi sau: cam đoan, làm chứng sai sự thật về việc

sinh; cung cấp thông tin, tài liệu sai sự thật về nội dung khai sinh; sử dụng giấy tờ của người khác để làm thủ tục đăng ký khai sinh.

**3. Hỏi:** Hành vi thực hiện sinh con bằng kỹ thuật hỗ trợ sinh sản vì mục đích thương mại bị pháp luật xử lý như thế nào?

**Trả lời:** Theo khoản 1 Điều 60, Nghị định số 82/2020/NĐ-CP ngày 15/7/2020 quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp; hành chính tư pháp; hôn nhân và gia đình; thi hành án dân sự; phá sản doanh nghiệp, hợp tác xã có nêu rõ phạt tiền từ 5-10 triệu đồng đối với hành vi thực hiện sinh con bằng kỹ thuật hỗ trợ sinh sản vì mục đích thương mại, sinh sản vô tính, mang thai hộ vì mục đích thương mại. Bên cạnh đó, buộc phải nộp lại

số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm này.

**4. Hỏi:** Hành vi lợi dụng việc thực hiện quyền, nghĩa vụ của người giám hộ để xâm phạm tình dục, bóc lột sức lao động của người được giám hộ sẽ bị pháp luật xử lý như thế nào?

**Trả lời:** Theo điểm b khoản 2 Điều 61, Nghị định số 82/2020/NĐ-CP ngày 15/7/2020 quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp; hành chính tư pháp; hôn nhân và gia đình; thi hành án dân sự; phá sản doanh nghiệp, hợp tác xã có nêu rõ lợi dụng việc thực hiện quyền, nghĩa vụ của người giám hộ để xâm phạm tình dục, bóc lột sức lao động của người được giám hộ hoặc để trục lợi sẽ bị phạt tiền từ 5-10 triệu đồng./.